TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH XUYÊN** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2018/HS-ST
Ngày 27-4-2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYÊN, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Thanh Danh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thành – Thư ký Toà án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2018, tại Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự thụ lý số: 29/2018/TLST-HS ngày 16 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2018/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 4 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Trần Bá T, sinh ngày 21 tháng 01 năm 1971 tại xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn N, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Bảo vệ; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn C (đã chết) và bà Trần Thị B; có vợ là Trần Thị B1 và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị bắt tạm giữ từ ngày 20 tháng 3 năm 2018 đến ngày 23 tháng 3 năm 2018 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại, "có mặt".

2. Trần Đình H, sinh ngày 11 tháng 12 năm 1972 tại xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đình B và bà Trần Thị T (đều đã chết); có vợ là Trần Thị H và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị bắt tạm giữ từ ngày 20 tháng 3 năm 2018 đến ngày 23 tháng 3 năm 2018 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại, "có mặt".

3. Trần Duy Th, sinh ngày 07 tháng 7 năm 1970 tại thị trấn T, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Duy Y (đã chết) và bà Phạm Thị T; có vợ là Hoàng Thị N và có 03 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân:

Tốt; bị bắt tạm giữ từ ngày 20 tháng 3 năm 2018 đến ngày 23 tháng 3 năm 2018 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại, "có mặt".

4. Trần Ngọc H1, sinh ngày 01 tháng 9 năm 1970 tại xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Ngọc S (đã chết) và bà Trần Thị T; có vợ là Trần Thị S và có 03 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị bắt tạm giữ từ ngày 20 tháng 3 năm 2018 đến ngày 23 tháng 3 năm 2018 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại, "có mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 20 tháng 3 năm 2018, sau khi ăn cỗ đám giỗ tại nhà anh Trần Đình K ở xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc, Trần Bá T rủ Trần Đình H, Trần Duy Th và Trần Ngọc H1 đến phòng bảo vệ Chi cục thuế huyện B ở tổ dân phố C, thị trấn H, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc (nơi T làm việc) uống nước. Sau khi đi taxi đến nơi thì các đối tượng ngồi chơi, uống nước đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày thì T rủ H, Th, H1 đánh bài ăn tiền. Tất cả đều đồng ý nên H đi bộ ra ngoài mua bài còn T lấy 01 chiếc chăn nỉ màu xanh đã cũ tại phòng bảo vệ trải xuống nền nhà. Sau đó T, Th, H và H1 ngồi vào chiếc chăn nỉ cùng nhau thống nhất đánh bạc ăn tiền bằng hình thức chơi "Sâm", mức sát phạt 10.000 đồng một lá, tức là khi đánh xong một ván bài đếm lá bài trên tay còn lại bao nhiêu lá bài thì phải trả 10.000 đồng tương ứng với 01 lá bài cho người về nhất, nếu ai bị treo tức là số lá bài trên tay còn nguyên không đánh được lá nào xuống chiếu thì phải trả cho người thắng số tiền là 150.000 đồng, nếu ai "Sâm" (tức ù bài) thì những người trong chiếu bạc phải trả cho người "Sâm" 200.000 đồng. T, Th, H và H1 đánh bạc liên tục từ 20 giờ 30 phút đến 22 giờ 15 phút cùng ngày thì bị Công an huyện Bình Xuyên bắt quả tang người cùng tang vật. Vật chứng của vụ án thu giữ được gồm:

Thu giữ tại chiếu bạc 01 chiếc chăn nỉ đã cũ màu xanh, 52 quân bài tú lơ khơ, và số tiền 6.450.000 đồng (Sáu triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng). Thu giữ trên người Trần Bá T 01 ví giả da màu đen bên trong có 2.950.000 đồng, tại túi áo ngực bên trái số tiền 9.200.000 đồng; thu giữ trên người Trần Duy Th 01 ví giả da màu nâu bên trong có 3.900.000 đồng; thu trên người Trần Ngọc H1 số tiền 500.000 đồng.

Quá trình điều tra, các đối tượng khai nhận, trước khi đánh bạc ăn tiền T có 13.500.000 đồng (Bao gồm cả số tiền 12.150.000 đồng bị thu giữ trên người), Th có 6.200.000 đồng (Bao gồm cả số tiền 3.900.000 đồng bị thu giữ trên người), H có 1.700.000 đồng và H1 có 1.000.000 đồng (Bao gồm cả số tiền 500.000 đồng bị thu giữ trên người). Toàn bộ số tiền 23.000.000 đồng (Hai mươi ba triệu đồng) bị thu giữ được sử dụng vào mục đích đánh bạc.

Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số: 01/KSĐT-KT ngày 15 tháng 4 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố các bị cáo Trần Bá T, Trần Đình H, Trần Duy Th và Trần Ngọc H1 về tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên toà Kiểm sát viên luận tội giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo về tội "Đánh bạc" và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015; riêng hai bị cáo T và H còn được áp dụng thêm khoản 2 Điều 51Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo T từ 01 năm 01 tháng đến 01 năm 03 tháng tù; xử phạt bị cáo H và bị cáo Th mỗi bị cáo từ 11 tháng đến 01 năm tù; xử phạt bị cáo H1 từ 09 tháng đến 10 tháng tù nhưng cho cả bốn bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách gấp đôi.

Về vật chứng của vụ án: Đề nghị tịch thu, tiêu hủy các phương tiện dùng vào việc phạm tội và tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước toàn bộ số tiền sử dụng vào việc đánh bạc.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị phạt mỗi bị cáo số tiền 10.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo Trần Bá T, Trần Đình H, Trần Duy Th và Trần Ngọc H1 đều thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên. Các bị cáo khai nhận khoảng 20 giờ 30 phút ngày 20 tháng 3 năm 2018, tại phòng bảo vệ của Chi cục thuế huyện B ở tổ dân phố C, thị trấn H, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc nơi T đang làm bảo vệ, Trần Bá T, Trần Đình H, Trần Duy Th và Trần Ngọc H1 cùng nhau đánh bài ăn tiền bằng hình thức đánh "Sâm". Các bị cáo đánh bạc đến khoảng 22 giờ 15 phút cùng ngày thì bị Công an huyện Bình Xuyên bắt quả tang người cùng tang vật. Vật chứng sử dụng vào việc đánh bạc bị thu giữ là 52 quân bài tú lơ khơ, 01 chiếc chăn nỉ màu xanh và số tiền 23.000.000 đồng (Hai mươi ba triệu đồng) trong đó thu tại chiếu bạc 6.450.000 đồng; thu trên người Trần Bá T 12.150.000 đồng; thu trên người Trần Duy Th 3.900.000 đồng và thu trên người Trần Ngọc H1 số tiền 500.000 đồng.

[2] Xét lời khai nhận tội của các bị cáo là phù hợp với nhau, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, tang vật thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy có đủ cơ sở để kết luận Trần Bá T, Trần Đình H, Trần Duy Th và Trần Ngọc H1 đã phạm vào tội đánh bạc; tội danh được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 có khung hình phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

[3] Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây mất trị an tại địa phương, xâm phạm đến trật tự nếp sống văn minh của xã hội. Từ tội đánh bạc có thể nảy sinh ra nhiều tội phạm khác như trộm cắp tài sản, cưỡng đoạt tài sản, gây rối trật tự công cộng…vì vậy, cần phải xử lý các bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, thấy rằng: Cả bốn bị cáo đều được hưởng ba tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải. Ngoài ra, bị cáo T còn được hưởng thêm các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm khoản 2 Điều 51 đó là bố của bị cáo là thương binh, được tặng thưởng Huân chương Chiến thắng hạng Ba và Huân chương Kháng chiến hạng Nhất, mẹ của bị cáo được tặng Huy chương Kháng chiến hạng Nhì và bị cáo đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự; còn bị cáo H có bố được tặng thưởng Huân chương Kháng chiến hạng Ba và Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, mẹ của bị cáo được tặng thưởng Huy chương Kháng chiến hạng Nhì.

[5] Trong vụ án này, tất cả các bị cáo đều là họ hàng với nhau, bản thân họ từ trước đến nay chưa vi phạm pháp luật và vụ án thuộc loại đồng phạm giản đơn không có tổ chức. Trần Văn T là người khởi sướng và trực tiếp tham gia đánh bạc với số tiền nhiều nhất nhưng được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ nhất; Trần Đình H tham gia phạm tội với vai trò tích cực và là người chuẩn bị bài để đánh bạc; Trần Duy Th có số tiền sử dụng vào việc đánh bạc nhiều thứ hai sau bị cáo T; còn bị cáo H1 có số tiền sử dụng vào việc đánh bạc ít nhất, Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi lượng hình đối với từng bị cáo. Thấy rằng, việc khởi sướng của bị cáo T chỉ mang tính chất bột phát, trước khi phạm tội các bị cáo đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, ổn định và được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ đáng được khoan hồng, đều có đủ điều kiện để áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, không cần thiết bắt các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại Trại giam mà cho các bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định của pháp luật với mức án như đề nghị của Viện kiểm sát cũng đủ tác dụng răn đe, phòng ngừa chung cũng như tạo điều kiện cho các bị cáo có cơ hội được tự cải tạo, sửa chữa sai lầm để trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Về vật chứng của vụ án: Đối với vật chứng là chiếc chăn nỉ màu xanh đã cũ và 52 quân bài Tú lơ khơ là phương tiện phạm tội nên cần tịch thu, tiêu hủy; đối với số tiền sử dụng vào việc đánh bạc thì tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước. Đối với hai chiếc ví mà Cơ quan điều tra thu giữ của các bị cáo do không được sử dụng vào việc phạm tội nên trả lại cho các bị cáo.

[7] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã xác định các bị cáo đều có tài sản và thu nhập nên áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với họ để nộp ngân sách Nhà nước như đề nghị của Viện kiểm sát.

[8] Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bình Xuyên, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Trần Bá T, Trần Đình H, Trần Duy Th và Trần Ngọc H1 phạm tội "Đánh bạc".

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Trần Bá T 01 (Một) năm 02 (Hai) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (Hai) năm 04 (Bốn) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo Trần Đình H 01 (Một) năm tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (Hai) năm, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Trần Duy Th 01 (Một) năm tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (Hai) năm, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo Trần Ngọc H1 10 (Mười) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (Một) năm 08 (Tám) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Trần Bá T, Trần Đình H, Trần Duy Th và Trần Ngọc H1 cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Phạt Trần Bá T, Trần Đình H, Trần Duy Th và Trần Ngọc H1 mỗi bị cáo số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) sung ngân sách Nhà nước.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 52 quân bài Tú lơ khơ và 01 chiếc chăn nỉ màu xanh đã cũ sử dụng làm phương tiện phạm tội; tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 23.000.000 đồng (Hai mươi ba triệu đồng) sử dụng vào việc phạm tội.

Trả lại cho Trần Bá T 01 ví giả da màu đen và Trần Duy Th 01 ví giả da màu nâu.

Tất cả vật chứng và số tiền nêu trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Xuyên lập ngày 19 tháng 4 năm 2018.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Trần Bá T, Trần Đình H, Trần Duy Th và Trần Ngọc H1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Viện KSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Bình Xuyên;
- CQĐT - CA huyện Bình Xuyên;
- CQCSTHAHS- CA huyện Bình Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Bình Xuyên;
- Lưu HS,VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thanh Danh